

UBND QUẬN GÒ VẤP
TRƯỜNG MẦM NON MAI VÀNG

THÔNG BÁO

Công khai thông tin cơ sở vật chất của Trường Mầm non Mai Vàng

Năm học 2023-2024

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Tổng số phòng	10	Số m ² /trẻ em
II	Loại phòng học		-
1	Phòng học kiên cố	10	2,5
2	Phòng học bán kiên cố	-	-
3	Phòng học tạm	-	-
4	Phòng học nhờ	-	-
III	Số điểm trường	01	-
IV	Tổng diện tích đất toàn trường (m ²)	3139.1	
V	Tổng diện tích sân chơi (m ²)	1530.1	
VI	Tổng diện tích một số loại phòng		
1	Diện tích phòng sinh hoạt chung (m ²)	1350	2.5
2	Diện tích phòng ngủ (m ²)	-	
3	Diện tích phòng vệ sinh (m ²)	342	0.6
4	Diện tích hiên chơi (m ²)	509.6	
5	Diện tích phòng giáo dục thể chất (m ²)	70	
6	Diện tích phòng giáo dục nghệ thuật (m ²)	70	
7	Diện tích phòng học thông minh (m ²)	70	
8	Diện tích nhà bếp và kho (m ²)	212	
VII	Tổng số thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu (Đơn vị tính: bộ)	06	Số bộ/nhóm (lớp)
1	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu hiện có theo quy định	06	01 bộ/nhóm (lớp)
2	Số bộ thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tối thiểu còn thiếu so với quy định	-	-
VIII	Tổng số đồ chơi ngoài trời	10	10 bộ/sân chơi (trường)

IX	Tổng số thiết bị điện tử-tin học đang được sử dụng phục vụ học tập (máy vi tính, máy chiếu, máy ảnh kỹ thuật số v.v...)	18 CPU	18 bộ/18 nhóm (lớp)
X	Tổng số thiết bị phục vụ giáo dục khác (Liệt kê các thiết bị ngoài danh mục tối thiểu theo quy định)		Số thiết bị/nhóm (lớp)
1	Ti vi	18	01 thiết bị/01 nhóm (lớp)
2	Máy in	00	-
3	Cassette	00	-
4	Đầu Video/đầu đĩa	02	Phục vụ hội nghị
5	Bàn ghế đúng quy cách (1 bộ gồm 1 bàn + 02 ghế)	326	1 bộ/trẻ
6	Máy điều hoà	08	02 phòng chức năng

		Số lượng(m²)				
XI	Nhà vệ sinh	Dùng cho giáo viên	Dùng cho học sinh		Số m²/trẻ em	
			Chung	Nam/Nữ	Chung	Nam/Nữ
1	Đạt chuẩn vệ sinh*	51.6 m²	41.4 m²	280 m²	0.5	0.5
2	Chưa đạt chuẩn vệ sinh*	-	-	-	-	-

(*Theo Thông tư số 52/2020 ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ Trường mầm non và Thông tư số 27/2011/TT-BYT ngày 24 tháng 6 năm 2011 của Bộ Y tế ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nhà tiêu- điều kiện bảo đảm hợp vệ sinh)

		Có	Không
XII	Nguồn nước sinh hoạt hợp vệ sinh	x	
XIII	Nguồn điện (lưới, phát điện riêng)	x	
XIV	Kết nối internet	x	
XV	Trang thông tin điện tử (website) của cơ sở giáo dục	x	
XVI	Tường rào xây	x	
..			

Gò Vấp, ngày 21 tháng 6 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG